

**Công ty TNHH một thành viên
Quản lý tài sản của các tổ chức tín
dụng Việt Nam**

Biểu số 03-PL1/DBTK

BÁO CÁO

CƠ CẤU LẠI KHOẢN NỢ

(Tháng năm)

STT	Thông tin về khoản nợ VAMC đã mua						Thông tin cơ cấu lại							
	Mã tổ chức bán khoản nợ	Loại hình khách hàng vay	Mã số thuế/ CMT hoặc Hộ chiếu	Mua bằng trái phiếu đặc biệt		Giá mua khoản nợ theo giá trị thị trường	Kỳ hạn		Thời hạn		Lãi suất		Số tiền lãi miễn giảm	Số tiền phí miễn giảm
				Mã trái phiếu	Mệnh giá		Kỳ hạn cũ	Kỳ hạn mới	Thời hạn cũ	Thời hạn mới	Lãi suất cũ	Lãi suất mới		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
Lập biểu				Kiểm soát				Hà Nội, ngày tháng năm						

		Thủ trưởng đơn vị
--	--	--------------------------

1. Đối tượng áp dụng: Công ty TNHH một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.

2. Thời hạn gửi báo cáo: Chậm nhất ngày 10 của tháng tiếp theo ngay sau tháng báo cáo.

3. Hình thức báo cáo: Báo cáo điện tử.

4. Đơn vị nhận báo cáo: Vụ Dự báo, thống kê.

5. Hướng dẫn lập báo cáo:

- Cột (2): Mã tổ chức bán khoản nợ là mã tổ chức tín dụng tuân theo quy định chuẩn của NHNN theo Quyết định 23/2007/QĐ-NHNN ngày 5/6/2007 về Quy định mã ngân hàng dùng trong hoạt động nghiệp vụ ngân hàng.

- Cột (3): Loại hình khách hàng vay phân theo tổ chức hay cá nhân, có giá trị:

TC: Tổ chức

CN: Cá nhân

- Cột (4): Mã số thuế đối với tổ chức, Chứng minh thư/Hộ chiếu đối với cá nhân.

- Cột (5): Mã trái phiếu đặc biệt.

- Cột (6): Mệnh giá trái phiếu đặc biệt. Đơn vị tính: Triệu đồng.

- Cột (7): Giá mua bán khoản nợ theo giá trị thị trường. Đơn vị tính: Triệu đồng.

- Cột (8), (9): Kỳ hạn cũ và kỳ hạn mới của khoản nợ được cơ cấu lại. Đơn vị tính: Kỳ (ví dụ: kỳ hạn cũ: 10 kỳ, kỳ hạn mới: 5 kỳ).

- Cột (10), (11): Thời hạn cũ và thời hạn mới của khoản nợ được cơ cấu lại. Đơn vị tính: Ngày.

- Cột (12), (13): Lãi suất cũ và lãi suất mới của khoản nợ được cơ cấu lại. Đơn vị tính: Phần trăm/năm (%/năm). (Lãi suất cũ là lãi suất tại Cột (12) của Biểu số 01-A/DBTK).

- Cột (14): Thống kê số dư tiền lãi được miễn giảm đến ngày cuối cùng của kỳ báo cáo. Đơn vị tính: Triệu đồng.

- Cột (15): Thống kê số dư tiền phí được miễn giảm đến ngày cuối cùng của kỳ báo cáo. Đơn vị tính: Triệu đồng.